

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC HÀ
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày 15/01/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DAN
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Xuân và ông T Seo Tỏa

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại diễn cầu TR tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm Công khai vụ án hình sự Thụ lý số 18/2024/TLST- HS, ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS, ngày 02/01/2025 đối với bị cáo:

Ly Văn C, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2001 tại huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; nơi ĐKKTT và nơi ở: Thôn TH, xã Nậm M, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Ly V và bà Xin Thị T; vợ là Thào Thị H; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/10/2024, tạm giam kể từ ngày 31/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà - có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Ngọc – Trợ giúp viên TR tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - có mặt

Tại điểm cầu thành phần:

- Người tiến hành tố tụng: Ông Nguyễn AN Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Người tham gia tố tụng khác:

Ông Tráng A Phong, Ông Bùi Tiến Dũng, Ông Vũ Xuân Tường và Bà Tân Mấy Pét - Cảnh sát hỗ trợ tư pháp Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 28/10/2024, Ly Văn C đang ở nhà thì Ly Văn P gọi điện thoại báo Công đến Công trình đang thi Công làm đường của Công ty Minh Đức (thuộc

địa phận xã Tả Thành, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai) gặp Thèn Văn K lấy ma túy cho Lương Ngọc A, sẽ được trả C 150.000 đồng, C đồng ý. C đến nhà Ly Thị L mượn xe mô tô Biển kiểm soát 16M - 6400 đi đến C trình đang thi C làm đường của Công ty Minh Đức để gặp K. Khi C gặp K, K đang lái xe ô tô tải, K rút 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long xuống dưới cho C, C biết bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long có ma túy hồng phiến, nên C cầm và cất vào túi quần đang mặc. C nhận được số tiền 150.000 đồng là tiền C vận chuyển ma túy do P chuyển khoản cho C. Sau khi nhận được ma túy và tiền C, C đi về, khi đi được khoảng 02km, K gọi điện thoại bảo C quay xe lại lấy thêm ma túy để mang cho một người tại Cổng đền (thị trấn Bắc Hà). C quay xe lại chỗ K, K đưa cho C 01 vỏ thuốc láo Hạt Đổ bên trong có túi nilon màu trắng, K bảo với C bên trong có 20 viên ma túy hồng phiến và đưa thêm cho C 01 túi nilon bảo với C bên trong có 06 viên ma túy hồng phiến, C cất toàn bộ số ma túy vào túi quần. K nói với C khi nào đến Cổng đền Bắc Hà thì gọi cho K để K gọi người ra nhận và người nhận sẽ trả tiền C cho C. Đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày, C đi đến khu vực bãi đá Km 5 (thuộc xã Na Hối, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai) gặp Lương Ngọc AN, C lấy từ trong túi quần đưa cho Lương Ngọc AN 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa các viên ma túy hồng phiến mà K đã đưa cho C từ trước. Sau đó, C tiếp tục đi đến khu vực Cổng đền Bắc Hà để gặp người K bảo C giao ma túy. Khi C đang ngồi uống nước tại quán nước cạnh Cổng đền Bắc Hà thì bị công an huyện Bắc Hà bắt, thu giữ 26 viên ma túy niêm phong vật chứng theo quy định.

Thông qua lời khai của C và các tài liệu khác, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Ngọc AN và Hà Văn L đã thu giữ của Hà Văn L 01 gói, được gói bên ngoài bằng 01 tờ tiền 1.000 đồng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, số seri HY 8056305, bên trong là gói nilon có chứa các viên nén màu hồng và nhiều vụn bột, mảnh vỡ của viên nén màu hồng; Thu giữ của Lương Ngọc AN 01 gói được gói bằng mảnh nilon, bên trong có 09 viên nén hình trụ tròn màu hồng có đặc điểm giống nhau, trên bề mặt của mỗi viên có dập chìm ký tự “WY” và 02 mảnh vỡ màu hồng, đây là số ma túy mà C đã vận chuyển đưa cho Lương Ngọc AN. Khi Lương Ngọc AN nhận ma túy do C chuyển cho thì AN, TR và L đã sử dụng và có căn cứ sử dụng 0,194 gam.

Tại bản kết luận giám định số 490/KL-GĐMT, ngày 31/10/2024, của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 26 viên nén hình trụ tròn màu hồng có đặc điểm giống nhau, trên bề mặt của mỗi viên có dập chìm ký tự “WY” đều là chất ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 2,603 gam.

- Tại bản kết luận giám định số: 492/KL-GĐMT, ngày 01/11/2024, của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

+ Các viên nén màu hồng và nhiều vụn bột, mảnh vỡ của viên nén màu hồng do Hà Văn L giao nộp đều là chất ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,532 gam.

+ 09 viên nén hình trụ tròn màu hồng có đặc điểm giống nhau, trên bề mặt của mỗi viên có dập chìm ký tự “WY”, 02 mảnh vỡ màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Lương Ngọc AN và Hà Văn L đều là chất ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,052 gam.

Về vật chứng: - Một bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Mặt còn lại có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Ly Văn C về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại tổ dân phố Bắc Hà 2, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai ngày 28/10/2024 - bên trong bì thư có chứa 26 túi nilon đựng vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, ký hiệu từ M1 đến M26; 01 túi nilon vỏ thuốc Lào Hát đỏ; 03 mảnh nilon màu trắng”;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Ridmei12R màu đen bên trong có 01 sim đã qua sử dụng;

Số vật chứng trên cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà theo quy định.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen, Biển kiểm soát 16M-6400. Chiếc xe này thuộc sở hữu của ông Trần Văn Th AN, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà ra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Th AN.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-BH ngày 29 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Ly Văn C về tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm h, khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ly Văn C từ 07 (bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Mặt còn lại có ghi

dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Ly Văn C về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại tổ dân phố Bắc Hà 2, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai ngày 28/10/2024 – bên trong bì thư có chứa 26 túi nilon đựng vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, ký hiệu từ M1 đến M26; 01 túi nilon vỏ thuốc láo hạt đỏ; 03 mảnh nilon màu trắng”.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Ridmei12R màu đen bên trong có sim đã qua sử dụng;

Truy thu để tịch thu số tiền 150.000đ của bị cáo Ly Văn C để nộp ngân sách nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Người bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù. Miễn án phí cho bị cáo.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trẢN tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố:
Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều traC an huyện Bắc Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Sáng ngày 28/10/2024 Ly Văn P gọi điện thoại bảo bị cáo đến gặp Thèn Văn K lấy ma túy cho Lương Ngọc AN, sẽ được trả C 150.000 đồng. Bị cáo mượn xe mô tô đi đến gặp K. Khi gặp K, K vứt 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong vỏ có ma túy cho bị cáo. Bị cáo cầm và cất vào túi quần và nhận được 150.000 đồng do P chuyển khoản cho bị cáo. Sau khi nhận được ma túy và tiền C, bị cáo đi về, khi đi được khoảng 02km, K gọi điện thoại bảo bị cáo quay xe lại lấy thêm ma túy, để mang cho một người tại Cổng đền (thị trấn Bắc Hà). Bị cáo quay xe lại K đưa cho bị cáo 01 vỏ thuốc láo Hạt Đỏ bên trong có 20 viên ma túy hồng phiến và đưa thêm cho bị cáo 01 túi nilon bên trong có 06 viên ma túy hồng phiến, bị cáo cất toàn bộ số ma túy vào túi quần. K nói với bị cáo khi nào đến Cổng đền Bắc Hà thì gọi cho K để K gọi người ra nhận và người nhận sẽ trả tiền C cho bị cáo. Đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày, bị cáo đi đến khu vực bãi đá Km 5 (thuộc xã Na Hối, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai) gặp Lương Ngọc AN, bị cáo đưa cho Lương Ngọc AN 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa các viên ma túy hồng phiến mà K đã

đưa cho bị cáo. Sau đó, bị cáo tiếp tục đi đến khu vực cổng đền Bắc Hà để gặp người K bảo bị cáo giao ma túy. Khi bị cáo đang ngồi uống nước tại quán nước cạnh cổng đền Bắc Hà thì bị Công an huyện Bắc Hà bắt, thu giữ 26 viên ma túy niêm phong vật chứng theo quy định. Cùng ngày Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Lương Ngọc AN và Hà Văn L đã thu giữ được số ma túy mà bị cáo đưa cho Lương Ngọc AN. Tổng số ma túy mà bị cáo vận chuyển có khối lượng là 5,381g là chất ma túy loại Methamphetamine. Như vậy bị cáo đã phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[3] Ý thức chấp hành pháp luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự hiểu rõ ma túy bị nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép dưới mọi hình thức. Ma túy cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm hình sự, nhưng bị cáo không chấp hành tốt quy định của pháp luật vì hám lợi mà bị cáo đã vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thànhC dân có ích cho xã hội. Song xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 07 năm tù là nhẹ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Một bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Mặt còn lại có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Ly Văn C về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại tổ dân phố Bắc Hà 2, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai ngày 28/10/2024 – bên trong bì thư có chứa 26 túi nilon đựng vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, ký hiệu từ M1 đến M26; 01 túi nilon vỏ thuốc lào hạt đỏ; 03 mảnh ni lon màu trắng”. Đây là ma túy vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Ridmei12R màu đen bên trong có sim đã qua sử dụng điện thoại này bị cáo sử dụng để liên hệ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 150.000đ bị cáo nhận được từ việc vận chuyển ma túy bị cáo đã chi tiêu hết, xét thấy số tiền trên do thu lợi bất chính cần truy thu để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen, Biển kiểm soát 16M-6400. Chiếc xe này thuộc sở hữu của ông Trần Văn Th AN, ông Th AN không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà ra đã trả lại trên cho chủ sở hữu, sau khi nhận lại xe chủ sở hữu không có ý kiến gì, xét thấy trả lại phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Liên quan đến vụ án này còn có Lương Ngọc AN và Hà Văn L: AN là người thuê bị cáo vận chuyển ma túy với mục đích mang về sử dụng. Ngày 05/11/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Hà đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 12/QĐ-KTVA và Quyết định khởi tố bị can số 14/QĐ-KTBC đối với Lương Ngọc AN về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hà Văn L bị khởi tố vụ án hình sự số 14/QĐ-KTVA và quyết định khởi tố bị can số 16/QĐ-KTBC ngày 22/11/2024 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Ly Văn P và Thèn Văn K: Bị cáo khai P là người gọi điện cho bị cáo đến gặp K để lấy ma túy vận chuyển cho Lương Ngọc AN, sau đó K tiếp tục gọi C quay lại để lấy ma túy vận chuyển cho người ở Cổng đền Bắc Hà. Tuy nhiên P và K đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ tin tức, địa chỉ hiện P và K đang ở đâu. Ngày 27/11/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Hà đã ra Quyết định truy tìm người số: 204 và 205 để truy tìm đối với Thèn Văn K và Ly Văn P để có căn cứ tiếp tục xử lý tiếp theo.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ gia đình cận nghèo và có đề nghị được miễn án phí vì thế miễn án phí cho bị cáo là phù hợp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106, các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

1. Về tội dAN: Tuyên bố bị cáo Ly Văn C phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ly Văn C 07 (Bảy) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 28/10/2024).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 26 túi nilon đựng vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, ký hiệu từ M1 đến M26; 01 túi nilon vỏ thuốc Lào hạt đỏ; 03 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín. Trên một mặt tại mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu đỏ của Phòng Kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Mặt còn lại có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Ly Văn C về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại tổ dân phố Bắc Hà 2, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai ngày 28/10/2024”;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Ridmei12R màu đen bên trong có sim đã qua sử dụng;

Truy thu để tịch thu 150.000đ của bị cáo Ly Văn Công để nộp ngân sách nhà nước.

4 Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ly Văn C.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩmC khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND huyện Bắc Hà (01);
- CA huyện Bắc Hà (01);
- THADS huyện Bắc Hà (01);
- Sở tư pháp (01);
- Bị cáo (01);
- Lưu: HS (1); THAHS (01),

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Tiến

